

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: TUẦN LỄ DINH DƯỠNG - THẾ GIỚI THỰC VẬT- TẾT NGUYÊN ĐÁN**  
(Thời gian: 5 tuần từ ngày 20/01-28/02/2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
<b>1. Lĩnh vực phát triển thể chất</b>				
<b>a) Phát triển vận động</b>				
2	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	- Tập các nhóm cơ và hô hấp: Gà Gáy sáng. Tay: Đưa tay ra phía trước vổ 2 tay vào nhau. Lườn: Nghiêng người sang trái sang phải, Chân: Ngồi xổm, đứng lên liên tục	- HĐH: Thể dục sáng, HĐH: TD: Bài tập phát triển chung: Tập các động tác theo nhạc bài: Em yêu cây xanh, mời bạn ăn	
3	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Bước đi liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ thẳng trên sàn. - Trẻ đi bước lùi liên tiếp được khoảng 3m.	- Đi lùi 3m - Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn	* HĐH: Thể dục - Đi lùi 3m - Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn  * HĐ chơi ngoài trời: Chơi thi đi lùi. Thi Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn	
6	- Trẻ thể hiện được sự nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Ném xa bằng 2 tay - Trèo lên, xuống 5 gióng thang - Chuyển bắt bóng qua đầu, qua chân	- Ném xa bằng 2 tay - Trèo lên, xuống 5 gióng thang - Chuyển bắt bóng qua đầu, qua chân	* HĐH: Thể dục - Ném xa bằng 2 tay - Trèo lên, xuống 5 gióng thang - Chuyển bắt bóng qua đầu, qua chân * HĐ chơi ngoài trời: Chơi chuyển bắt bóng, chạy tiếp sức	
8	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: - Nặn quả, vẽ rau củ quả, vẽ tranh hoa	- Nặn quả, vẽ rau củ quả, vẽ tranh hoa	* HĐ Chơi: - Góc TH: Nặn, vẽ, xé dán 1 số loại quả, rau, hoa, món ăn dinh dưỡng...bằng các	

			nguyên liệu khác nhau * HĐH: Vẽ hoa, vẽ rau, củ quả, nặn quả - Trải nghiệm: Đi giày dép	
<b>b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b>				
9	<p>- Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm: - Rau, quả chín có nhiều vitamin. Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo... Trẻ biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.</p>	<p>- Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (Trên tháp dinh dưỡng)  - Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.</p>	<p>- HĐ Đón trẻ, HĐG: Trò chuyện về một số thực phẩm cùng nhóm: Ăn thức ăn có nhiều chất Rau, quả chín có nhiều vitamin. để tăng cường sức đề kháng phòng tránh bệnh dịch - HĐH: KPKH: Tìm hiểu về 1 số loại rau VH; Niềm vui từ bát canh cải. - HĐ giờ ăn: Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn.</p>	
11	<p>- Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống: - Trẻ biết mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ. - Trẻ chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau... - Không uống nước lã.</p>	<p>- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe</p>	<p>* HĐ ăn, ngủ, vệ sinh: Giờ đón trả trẻ , giờ ăn, vệ sinh: Trò chuyện về lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể.... * HĐH: - KPKH: 1 số loại rau - HĐ Trải nghiệm: Pha nước cam, làm bánh...</p>	
12	<p>Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh và đặc biệt dịch bệnh khi được nhắc nhở:</p>	<p>- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn vệ sinh, phòng bệnh</p>	<p>* HĐ ăn, ngủ, vệ sinh: Giờ đón trả trẻ , giờ ăn, vệ sinh: Trò chuyện về lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh chung để phòng tránh dịch bệnh...</p>	
13	<p>- Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: ` Không cười đùa trong</p>	<p>Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng.</p>	<p>* HĐ vệ sinh: Giờ đón trả trẻ, vệ sinh: Trò chuyện về lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể. Nhận biết dạng chế</p>	

	<p>khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt...          ` Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ..(không uống rượu bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn.          ` Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.</p>		<p>biến đơn giản của một số thực phẩm. nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với các bệnh (hô hấp, ỉa chảy, sâu răng...)          - Trải nghiệm: Pha nước cam...          - HĐ chiều: Trò chuyện với trẻ: Không được tự ý ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.</p>	
--	---	--	---	--

## 2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

### a) Khám phá khoa học

14	<p>- Trẻ biết phối hợp các giác quan nhìn, sờ, ngửi, nếm để xem xét tìm hiểu đặc điểm của 1 số loại, hoa, quả, cây...          - Trẻ biết quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh..</p>	<p>- Đặc điểm bên ngoài của cây, hoa, quả gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người.          - Cách chăm sóc và bảo vệ cây. Bảo vệ rừng          - Cách ứng phó với biến đổi khí hậu</p>	<p>* HĐ đón trả trẻ: Chơi với đồ dùng, đồ chơi các loại hoa, quả, rau trẻ thích          * HĐH: KPKH: Một số loại hoa (5E), rau, cây xanh (5E). Trải nghiệm vắt nước cam          * HĐ chơi: Chơi ngoài trời: QS Một số loại hoa, cây rau, quả. Vẽ, xếp hạt, tạo các loại hoa, rau, quả bằng các nguyên vật liệu thiên nhiên...          * HĐG: + Góc PV: Gia đình, bác sĩ, bán hàng.          + Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, chơi với cát nước, sỏi,          + Góc XD: Xây công viên cây xanh, công viên mùa xuân, vườn cây ăn quả, vườn rau...          + Góc học tập: Chơi với lô tô các loại rau củ, quả, phân loại một số loại rau..., giải câu đố về</p>	
----	---	---	---	--

			rau, củ, quả	
16	<p>- Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các loại rau, củ quả, hoa.</p> <p>- Trẻ biết phân loại một số loại hoa, rau, củ, quả theo một hoặc hai dấu hiệu.</p> <p>- Trẻ có khả năng tiếp cận công nghệ số thông qua trò chơi trên máy tính, trẻ khám phá thế giới thực vật qua chơi trò chơi</p>	<p>- So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 loại hoa, rau</p> <p>- Phân loại rau, củ, hoa, quả theo 1 - 2 dấu hiệu.</p> <p>Chơi trò chơi: Phân loại rau, củ quả</p>	<p>* HĐH: KPKH. Một số loại hoa (5E); Một số loại rau.</p> <p>* HĐC: HĐG: Góc học tập: Chơi với lô tô các loại hoa, rau, củ, quả, phân loại một số loại rau...nhận xét được một số hiện tượng cây thiếu ánh sáng và đủ ánh sáng</p> <p>* HĐ chiều, HĐG: Chơi trò chơi: Phân loại rau, củ quả</p>	
17	<p>- Trẻ nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản giữa, cây với môi trường sống. mưa đá, động đất, lốc, hạn hán...).</p>	<p>- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa, cây với môi trường sống. mưa đá, động đất, lốc, hạn hán...).</p>	<p>* HĐ chiều: Xem video Quan sát, nhận xét được một số hiện tượng cây thiếu ánh sáng và đủ ánh sáng, mối liên hệ đơn giản của cây xanh với môi trường sống.....</p>	
<b>b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán</b>				
20	<p>Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?...</p>	<p>- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng.</p>	<p>* HĐH: Đếm và nhận biết số lượng 6</p> <p>* HĐG: Đếm lô tô các loại rau, hoa, quả...theo khả năng của trẻ</p>	
23	<p>- Trẻ nhận ra được quy tắc sắp xếp của ít nhất 3 đối tượng và sao chép lại.</p>	<p>- So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc.</p>	<p>* HĐH: LQVT: So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc.</p> <p>* HĐG: Xếp xen kẽ các loại rau, hoa, quả, xếp hình hoa bằng các hình học</p>	
24	<p>- Trẻ biết sử dụng được dụng cụ để đo độ dài của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.</p>	<p>- Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo</p>	<p>* HĐH: LQVT: Đo độ dài một vật bằng 1 đơn vị đo</p> <p>* HĐC: Chơi đo chiều dài của bàn, ghế....</p>	
<b>c) Khám phá xã hội</b>				
<b>3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ</b>				

<b>a) Nghe hiểu lời nói</b>			
32	- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: Cây hoa, quả, rau, củ.	- Nghe hiểu nội dung truyện: Niềm vui từ bát canh cải. Củ cải trắng Nghe các bài hát: "Lý cây bông" "Hoa trong vườn" "Mùa xuân ơi" - Bài thơ: "Hoa đào", "Hoa kết trái"; Tết đang vào nhà - Đồng dao: Về củ, Về trái cây.	* HDH: - Văn học: + Truyện: Niềm vui từ bát canh cải. + Thơ: "Hoa đào", "Hoa kết trái"; Tết đang vào nhà - Âm nhạc: Nghe hát: "Mùa xuân ơi" "Hoa trong vườn" "Lý cây bông" * HĐ chơi: - HDG: Đọc đồng dao: "Về trái cây, Nhớ ơn, lúa ngô là cô đậu nành, Đi cầu đi quán", Giải câu đố về rau, củ, quả
<b>b) Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày</b>			
33	- Trẻ sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép - Trả lời và đặt các câu hỏi: ai? cái gì? ở đâu? Khi nào? Để làm gì?	* HDH: KPKH: Một số loại hoa (5E), Một số loại rau. Trải nghiệm Vắt nước cam * HĐ đón trả trẻ: chào cô, chào bố mẹ, ông bà... * HĐ chơi: - Chơi ở các góc: Trả lời và đặt các câu hỏi: ai? cái gì? ở đâu? Khi nào? Để làm gì? Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân về 1 số từ chỉ đặc điểm của sự vật.....
35	- Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao	- Đọc thơ: "Hoa đào", "Hoa kết trái"; Tết đang vào nhà - Đồng dao: Về củ, Về trái cây. Đi cầu đi quán. Nhớ ơn	* HDH: - Văn học: + Thơ: "Hoa đào", "Hoa kết trái"; Tết đang vào nhà * HĐ Chơi : Ca dao, đồng dao: Đọc đồng dao: Về củ, Về trái cây. Đi cầu đi quán. Nhớ ơn - HDG: Góc văn học: Đọc thơ: "Hoa đào", "Hoa kết trái"; Tết đang vào nhà

38	- Trẻ có khả năng tiếp cận công nghệ số thông qua trò chơi trên máy tính giúp bé làm quen với bảng chữ cái, học phát âm, nhận mặt chữ cái và mở rộng vốn từ qua các trò chơi, câu chuyện thú vị.	Trò chơi: Nhận biết chữ cái	* HDG, HĐ chiều	
<b>c) Làm quen với đọc viết</b>				
42	Trẻ biết sử dụng kí hiệu để “viết”: tên, làm biển cây,..	- Nhận dạng một số chữ cái, chữ số - Tập tô, tập đồ các nét chữ	* HĐ chơi: Chơi ở góc : Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau. Chơi với đồ chơi chữ cái e, ê, l, h, k, tô vẽ những chiếc vòng, hoa đào...	
<b>4. Lĩnh vực phát triển tình cảm-kỹ năng xã hội</b>				
45	- Trẻ biết thể hiện sự tự lực: biết cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).	<i>Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi)</i>	* HĐC, HDG, HĐ vệ sinh, Lao động tự phục vụ	
51	- Trẻ biết trao đổi, thoải mái với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật.. ..)	- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép.	* HDG, HĐ Lao động tự phục vụ.. * HĐ chơi: Chơi ở các góc	
54	- Trẻ thích chăm sóc cây, hoa không bẻ cành, bứt hoa	- Bảo vệ, chăm sóc cây cối, bảo vệ rừng...	* HĐH: KPKH: Một số loại hoa (5E). Một số loại rau. * HĐ chơi: HĐ chơi ngoài trời, HDG: Chăm sóc, bảo vệ cây rau...	
<b>5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ</b>				
57	- Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	* HĐH: Tạo hình: Vẽ tranh hoa (5E) * HDG: Vẽ, nặn hoa, rau củ, quả...	
	- Trẻ biết hát đúng giai	- Hát đúng giai	- HĐH: Hát Em yêu cây	

58	điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ....	điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	xanh	
59	- Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa )  - Trẻ có khả năng tiếp cận công nghệ số thông qua trò chơi trên máy tính phát triển năng khiếu âm nhạc, trí tưởng tượng và trí sáng tạo.	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. ' Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu - Trò chơi: Nghe âm thanh đoán nhạc cụ	- HĐH: VĐ: Hoa kết trái, Hoa trường em, Mùa xuân  HĐG: Góc âm nhạc: ' Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu ... - HĐG, HĐ chiều	
60	Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm	- HĐ chiều: Dự án steam: Làm hoa, quả...	
61	- Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	- Sử dụng các kĩ năng vẽ, để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét.	- HĐH: Vẽ tranh hoa (EDP), vẽ rau củ, quả - HĐ Góc: Vẽ tranh hoa, vẽ rau củ quả...	
62	Trẻ biết nặn tạo thành sản phẩm có màu sắc, bố cục	Sử dụng các kĩ năng: nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét	- HĐH: Tạo hình: Nặn quả - HĐGóc: Nặn các loại củ, quả, hoa...	
63	- Trẻ biết làm lốm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.	- Sử dụng các kĩ năng nặn, để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét	* HĐH: - Tạo hình: + Nặn quả * HĐ chơi: - Góc TH: Nặn các loại rau củ, hoa, quả.	
65	- Trẻ biết nhận xét các	- Nhận xét sản	* HĐH: - Tạo hình:	

	sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.	phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét	+ Vẽ tranh hoa (EDP), nặn quả, vẽ rau củ quả - HDC: Góc tạo hình: Vẽ, tô màu, xé, cắt, dán tranh theo chủ đề, làm sách tranh và đồ dùng đồ chơi tự tạo theo CD, làm cây bằng các nguyên vật liệu khác nhau, tranh lá cây... - Chơi ngoài trời: vẽ theo ý thích.
66	Trẻ biết lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.	- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc.	* HĐH: VĐTN: Mùa xuân, VĐ múa minh họa: Hoa kết trái, Vỗ tay theo tiết tấu chậm: Hoa trường em
67	- Trẻ nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình	* HĐH: - Tạo hình: + Vẽ tranh hoa (EDP), + HĐG: Nặn quả, vẽ rau, củ quả... - HĐ Chiều: Góc tạo hình: Vẽ, tô màu, xé, cắt, dán tranh theo chủ đề...

**Tổng số mục tiêu: 32**

**TM. BAN GIÁM HIỆU  
P. HIỆU TRƯỞNG**

*Phạm Thị Nam Hồng*



